

TÀI LIỆU

TƯ VẤN TÂM LÝ CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Tài liệu dành cho giáo viên và cán bộ quản lý trường học)



(Tài liệu dự án “Chúng tôi Có thể”)

Hà Nội, tháng 10/2020

Mọi ý kiến, quan điểm thể hiện trong tài liệu là những phân tích mang tính chuyên môn của những người xây dựng tài liệu và không nhất thiết thể hiện chính sách hay quan điểm của UNESCO hoặc của bất kỳ tổ chức nào tham gia hoặc có tên trong tài liệu này.

TaiLieu.vn

MỤC LỤC

	NỘI DUNG	TRANG
	Danh mục từ viết tắt	5
	Lời nói đầu	7
Phần I	Đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh trung học cơ sở và công tác tư vấn tâm lý học đường	9
I.	Những đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh trung học cơ sở	9
1	Vị trí, ý nghĩa của lứa tuổi học sinh trung học cơ sở	9
2	Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh trung học cơ sở	10
3	Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh dân tộc thiểu số ở các trường trung học cơ sở	12
4	Thực trạng và hình thức tư vấn tâm lý học đường ở một số địa phương	13
II.	Một số vấn đề chung về tư vấn học đường và nhu cầu tư vấn học đường	15
1	Một số khái niệm cơ bản	15
2	Nội dung, nhiệm vụ, hình thức tư vấn học đường cho học sinh trung học cơ sở	24
3	Các nguyên tắc cơ bản trong tư vấn học đường	27
4	Nhu cầu tư vấn học đường của học sinh trong trường trung học cơ sở hiện nay	30
5	Một số phương pháp tìm hiểu nhu cầu tư vấn học đường	31
6	Các loại hình và quy trình tư vấn tâm lý cho học sinh trung học cơ sở	34
7	Một số kỹ năng cơ bản trong tư vấn cho học sinh trung học cơ sở	42
Phần II	Một số chuyên đề cần tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường trung học cơ sở	68
	Chuyên đề 1. Đánh giá khó khăn tâm lý của học sinh	68
1	Một số vấn đề về tìm hiểu và đánh giá khó khăn tâm lý học sinh	68
2	Nguyên tắc đạo đức và vận dụng các kỹ năng cơ bản trong tìm hiểu và đánh giá tâm lý học sinh trong trường trung học cơ sở	70
3	Một số bộ công cụ đơn giản để đánh giá khó khăn tâm lý của học sinh	72
4	Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trong trường hợp cụ thể	72

	NỘI DUNG	TRANG
	Chuyên đề 2. Hướng dẫn về tư vấn cá nhân	73
1	Tư vấn học sinh gặp khó khăn về tâm lý	73
2	Tư vấn học sinh có hành vi lệch chuẩn	84
3	Ứng phó với tình huống khủng hoảng, khẩn cấp	97
	Chuyên đề 3. Tư vấn về giới tính, sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục cho học sinh trung học cơ sở	100
1	Sự cần thiết phải tư vấn về giới tính, sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục cho học sinh trung học cơ sở hiện nay	100
2	Một số kiến thức cơ bản về giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên	105
3	Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc, hình thức và quy trình tư vấn về giới tính và sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục cho học sinh trung học cơ sở	112
4	Các vấn đề về sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục của học sinh trung học cơ sở cần ưu tiên giải quyết	121
	Chuyên đề 4. Phòng chống bạo lực học đường trên cơ sở giới và vai trò của giáo viên đối với lồng ghép giới trong quản lý, giáo dục học sinh ở nhà trường trung học cơ sở	145
1	Phòng chống bạo lực học đường trên cơ sở giới	145
2	Lồng ghép giới trong quản lý, giáo dục học sinh để xây dựng nhà trường an toàn, thân thiện và bình đẳng	168
	Tài liệu tham khảo	191

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
BBĐG	Bất bình đẳng giới
BĐG	Bình đẳng giới
BGH	Ban Giám hiệu
BLHĐTCSG	Bạo lực học đường trên cơ sở giới
BLTQĐTD	Bệnh lây truyền qua đường tình dục
CBTV	Cán bộ tư vấn
CB/GV	Cán bộ/giáo viên
DTTS	Dân tộc thiểu số
GV	Giáo viên
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
HS	Học sinh
THCS	Trung học cơ sở
KHTN, KHXH	Khoa học tự nhiên, khoa học xã hội
KKTL	Khó khăn tâm lý
LGBT	Đồng tính nữ (Lesbian), Đồng tính nam (Gay), Song tính (Bisexual), Chuyển giới (Transgender). LGBT là chữ cái đầu của các từ tiếng Anh
LGG	Lồng ghép giới
LTQĐTD	Lây truyền qua đường tình dục
PBĐXVG	Phân biệt đối xử về giới
QRTD	Quấy rối tình dục
SKSS/SKTD	Sức khỏe sinh sản/Sức khỏe tình dục
SKTT	Sức khỏe tâm thần
TLHĐ	Tâm lý học đường
TVTLHĐ	Tư vấn tâm lý học đường
THCS	Trung học cơ sở
XHTD TE	Xâm hại tình dục trẻ em

LỜI NÓI ĐẦU

Lứa tuổi học sinh trung học cơ sở là giai đoạn quá độ, chuyển tiếp từ trẻ em sang người lớn với rất nhiều những chuyển biến tâm lý đa dạng và phức tạp. Sự xuất hiện những yếu tố mới của sự trưởng thành do kết quả biến đổi mạnh mẽ của ý thức và tự ý thức, của nội dung và hình thức hoạt động học tập, của mối quan hệ ứng xử với người lớn, với bạn bè, của tính tích cực xã hội ở các em. Điều này làm cho các em luôn tò mò, thích khám phá thế giới, tích cực trong học tập và thích tự lập cũng như độc lập các hoạt động xã hội. Tuy nhiên, do sự hiểu biết còn nhiều hạn chế nên các em gặp không ít khó khăn trong học tập, tu dưỡng, cũng như quan hệ ứng xử với thầy cô giáo, với người lớn và bạn bè theo kỳ vọng, yêu cầu của gia đình, nhà trường và xã hội. Điều đó có thể dẫn đến tâm lý bi quan đối với bản thân và với người khác. Do vậy, những học sinh ở lứa tuổi này đều cần có sự giúp đỡ của người lớn để có thể ứng phó được với “*khủng hoảng*” tâm lý trong quá trình phát triển và hoàn thiện nhân cách. Điều này có nghĩa là học sinh ngày nay đang có nhu cầu được tư vấn tâm lý học đường.

Cuốn tài liệu được cấu trúc thành 2 phần chính:

Phần I. Đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh trung học cơ sở và công tác tư vấn tâm lý học đường

Nội dung chính của phần thứ nhất là cung cấp kiến thức cho giáo viên về những đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh trung học cơ sở và trang bị những kiến thức, kỹ năng tư vấn tâm lý cơ bản để hỗ trợ người làm công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường trung học cơ sở.

Phần II. Một số chuyên đề cần tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường trung học cơ sở

Nội dung chính ở phần thứ 2 cung cấp các kiến thức và kỹ năng để hỗ trợ cho người làm công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường trung học cơ sở biết cách: Tìm hiểu, đánh giá khó khăn tâm lý của học sinh; Hướng dẫn về tư vấn cá nhân, tư vấn giáo dục về giới tính và sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục cho học sinh trung học cơ sở hiện nay; Nắm vững các nguyên tắc, quy trình và hình thức cơ bản trong tư vấn giới tính và sức khỏe sinh sản; Các vấn đề và nhu cầu tư vấn giới tính và sức khỏe sinh sản của học sinh trung học cơ sở; Phòng chống bạo lực học đường trên cơ sở giới; Lòng ghép giới trong quản lý, giáo dục học sinh ở trường trung học cơ sở. Từ đó, biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng để tổ chức tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học cơ sở về những chủ đề nói trên.

Đây là cuốn tài liệu bồi dưỡng cho các giáo viên ở 3 tỉnh Hà Giang, Ninh Thuận, Sóc Trăng triển khai Dự án CHÚNG TÔI CÓ THỂ. Để hoạt động tư vấn tâm lý học đường có hiệu quả, các cán bộ, giáo viên cần chú ý sử dụng các hình thức, phương pháp, từ ngữ dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh trung học cơ sở theo từng độ tuổi; phù hợp với trình độ và văn hóa của từng dân tộc ở cộng đồng, địa phương.

Trong quá trình biên soạn tài liệu không tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của các nhà quản lý, giáo viên, các tư vấn viên ở cộng đồng để tài liệu ngày một hoàn thiện hơn. Các ý kiến góp ý xin gửi về Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Xin chân thành cảm ơn!

Nhóm tác giả

PHẦN THỨ NHẤT

ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM SINH LÝ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CÔNG TÁC TƯ VẤN TÂM LÝ HỌC ĐƯỜNG

I. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM SINH LÝ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Vị trí, ý nghĩa của lứa tuổi HS THCS

Lứa tuổi HS THCS nằm trong giai đoạn tuổi vị thành niên, có vị trí và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong suốt cuộc đời của mỗi con người. Điều này được thể hiện ở những luận điểm sau:

Thứ nhất: Đây là thời kỳ quá độ từ *tuổi thơ sang tuổi trưởng thành*, thời kỳ *trẻ ở ngã ba đường* của sự phát triển. Trong thời kỳ này, có rất nhiều khả năng, nhiều phương án, nhiều con đường để mỗi trẻ trở thành một cá nhân. Vì vậy, nếu trẻ em có được sự định hướng đúng đắn và những điều kiện thuận lợi, thì các em sẽ trở thành những cá nhân trưởng thành, những công dân tốt của xã hội. Ngược lại, nếu trẻ em không được định hướng đúng, đồng thời lại chịu tác động bởi các yếu tố tiêu cực của đời sống xã hội thì sẽ dẫn đến những nguy cơ của sự phát triển không lành mạnh, lệch lạc về nhận thức, thái độ, hành vi và nhân cách

Thứ hai: Đây cũng là thời kỳ mà *tính tích cực xã hội của trẻ em được phát triển mạnh mẽ*, đặc biệt trong việc thiết lập các quan hệ bình đẳng với người lớn, với bạn đồng lứa; trong việc lĩnh hội các chuẩn mực và giá trị xã hội, thiết kế tương lai của mình và những kế hoạch hành động cá nhân tương ứng.

Thứ ba: Trong suốt thời kỳ này của tuổi vị thành niên đều diễn ra sự *cấu tạo lại, cải tổ lại, hình thành các cấu trúc mới* về thể chất, sinh lý, về hoạt động, tương tác xã hội và tâm lý, nhân cách. Từ đó *hình thành cơ sở nền tảng và vạch chiều hướng* cho sự trưởng thành thực thụ của cá nhân.

Thứ tư: HS THCS cũng là lứa tuổi bắt đầu bước vào giai đoạn tuổi VTN, các em cũng phải đương đầu với những khó khăn, phức tạp và đầy mâu thuẫn trong quá trình phát triển. Điều này được thể hiện ngay trong chính những tên gọi mà chúng ta thường “gán” cho lứa tuổi này: thời kỳ “quá độ”, “tuổi bất trị”, “tuổi khó bảo”, “tuổi khủng hoảng”...

Sự phức tạp thể hiện ở tính hai mặt hoàn cảnh phát triển của trẻ: một mặt có những yếu tố thúc đẩy phát triển tính cách của người lớn; mặt khác hoàn cảnh sống của các em có những yếu tố kìm hãm sự phát triển tính người lớn: phần lớn thời gian các

em dành cho việc học, ít tham gia những hoạt động có tính nghĩa vụ với gia đình, nhiều bậc cha mẹ quá quan tâm, chăm sóc trẻ, không tạo điều kiện để HS THCS được tham gia các hoạt động của gia đình, cộng đồng. Do đó, ở lứa tuổi này các em thường xuất hiện nhiều mâu thuẫn: mâu thuẫn ngay trong nhận thức và nhu cầu nội tại của trẻ trong quá trình phát triển; mâu thuẫn giữa trẻ em với người lớn trong quan niệm và cách hành xử của người lớn đối với trẻ.

Với vị trí và ý nghĩa của tuổi vị thành niên - lứa tuổi HS THCS cùng đồng hành với một giai đoạn quan trọng và đặc biệt trong tiến trình phát triển của mỗi cá nhân, đòi hỏi các bậc cha mẹ và những người làm công tác giáo dục phải thực sự trở thành những người bạn đồng hành của các em để biến những cái khó khăn, phức tạp trở thành những cơ hội và điều kiện phát triển thuận lợi cho các em.

2. Đặc điểm sinh - tâm lý lứa tuổi của HS THCS

Sự thay đổi những đặc điểm tâm - sinh lý khi chuyển từ lứa tuổi HS tiểu học lên lứa tuổi HS THCS có ảnh hưởng đến nhu cầu tư vấn học đường của các em ở một số nội dung sau:

- Sự phát triển không cân đối giữa chiều cao và trọng lượng, giữa xương ống tay, ống chân, xương ngón tay, ngón chân đã dẫn đến sự thiếu cân đối như cao mà gầy, các em rất lóng ngóng, vụng về, không khéo léo khi làm việc, thiếu thận trọng, hay làm đổ vỡ. Điều này gây cho các em biểu hiện tâm lý khó chịu. Các em ý thức được điều đó nhưng cố che giấu nó dẫn đến điệu bộ không tự nhiên, cầu kỳ, tỏ ra mạnh bạo, can đảm để người khác không chú ý tới vẻ bề ngoài của mình. Điều này tạo nên những mâu thuẫn trong tâm lý của HS giữa một bên là bề ngoài có dáng vẻ của người lớn trong khi khả năng và những biểu hiện của bản thân còn nhiều hạn chế, chưa trưởng thành. Những đặc điểm này có ảnh hưởng nhất định đến những phẩm chất của HS khi tham gia vào hoạt động học tập và giao tiếp, đặc biệt là trong giao tiếp với người lớn như giao tiếp với GV, với các thành viên trong gia đình.

- Sự phát triển của hệ thần kinh đã diễn ra mạnh mẽ, tuy nhiên lại không đồng đều ở hai quá trình thần kinh cơ bản. Cụ thể là hưng phấn mạnh hơn ức chế. Vì vậy, các em HS THCS thường kiềm chế kém, dẫn đến những hành vi ứng xử bột phát, thiếu suy nghĩ, bốc đồng. Đây là một đặc điểm có thể dẫn đến nội dung nhu cầu tư vấn học đường của HS ở vấn đề giao tiếp, ứng xử với mọi người.

- Sự phát triển về mặt sinh lý cũng như sự biến đổi căn bản về mặt cơ thể, với nét đặc trưng lớn nhất là sự phát dục (hay còn gọi là thời kỳ dậy thì) đã dẫn đến nhiều biến đổi về mặt tâm lý. Sự phát dục và những biến đổi trong sự phát triển thể chất của các em có ý nghĩa quan trọng trong việc nảy sinh những cấu tạo tâm lý mới, giúp các em trở thành người lớn và cảm giác mình là người lớn. Đặc điểm này là tiền đề và ảnh hưởng đến nhu

cầu tư vấn học đường của HS với vấn đề giới tính, phát triển cơ thể.

- Điều kiện sống của HS THCS có nhiều thay đổi mạnh mẽ. Trong gia đình, các em có sự tham gia tích cực vào các hoạt động và nhiệm vụ của gia đình giao cho. Các em thể hiện sự tích cực, chủ động và độc lập trong khi hoàn thành các nhiệm vụ như một người lớn. Ở nhà trường và xã hội hoạt động của các em cũng được mở rộng hơn, vị trí của các em được nâng lên do vai trò, vị trí, quyền và nghĩa vụ của các em trong xã hội được nhiều hơn. Điều này là cơ sở để xuất hiện nhu cầu tư vấn học đường của các em về các vấn đề khi các em tham gia hoạt động ở môi trường mới với vị trí mới. Nhu cầu tư vấn học đường cần quan tâm đến đặc điểm này để tiến hành hoạt động tư vấn học đường phù hợp khi mối quan hệ của các em được mở rộng hơn không chỉ ở nhà trường mà còn ngoài xã hội với hoạt động giao tiếp với cộng đồng, những người xung quanh.

- Xu hướng muốn vươn lên làm người lớn có ảnh hưởng tới tất cả các hoạt động tâm lý của HS ở lứa tuổi này, đặc biệt thể hiện rõ nét trong giao tiếp. Các em có nhu cầu muốn mở rộng các mối quan hệ với người lớn và mong muốn người lớn nhìn nhận mình một cách bình đẳng, không muốn bị coi là trẻ con như trước đây. Bên cạnh đó, về mặt tâm lý, người lớn không coi các em đã trở thành người lớn. Điều này có thể gây ra xung đột tạm thời giữa thiếu niên với người lớn. Xung đột ấy có thể kéo dài và mức độ như thế nào phụ thuộc rất nhiều vào quan niệm và cách ứng xử của người lớn với thiếu niên. Điều này có thể ảnh hưởng đến biểu hiện và mức độ nhu cầu tư vấn học đường của các em với vấn đề nảy sinh từ hoạt động giao tiếp với người lớn (trong đó có cha mẹ, thầy cô giáo, ông bà, các thành viên khác trong gia đình ...).

- Do nhu cầu vươn lên làm người lớn ở thiếu niên làm cho quan hệ giao tiếp với bạn bè ở các em trở thành nhu cầu không thể thiếu được. Tuy nhiên, cũng chính việc thay đổi tiêu chí kết bạn; màu sắc xúc cảm trong tình bạn thay đổi, trong đó có màu sắc giới tính; thay đổi điều kiện và môi trường học tập và giao tiếp với bạn.... là yếu tố làm xuất hiện và ảnh hưởng đến những biểu hiện của nhu cầu tư vấn học đường của các em từ hoạt động giao tiếp với bạn bè.

Với một số thay đổi trong đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi HS THCS ở trên có ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động học tập và giao tiếp của các em, từ đó là cơ sở xuất hiện và ảnh hưởng tới nhu cầu tư vấn học đường trong học tập và giao tiếp.

3. Đặc điểm tâm sinh lý của HS dân tộc thiểu số ở các trường THCS

Trẻ em dân tộc thiểu số ở độ tuổi THCS có những đặc điểm tâm sinh lý tương đồng với học sinh THCS nói chung. Ngoài ra, các em có những nét khác biệt hơn như sau:

- Cảm giác và tri giác của các em có những nét độc đáo. Tư duy trực quan hình ảnh

tốt hơn tư duy trừu tượng – logic.

- Ghi nhớ máy móc chiếm ưu thế và được thể hiện trong hầu hết các môn học.
- Tình cảm của học sinh dân tộc thiểu số rất chân thực, mộc mạc, yêu ghét rõ ràng.
- Học sinh dân tộc thiểu số thường ưa chuộng tình cảm và muốn giải quyết mọi vấn đề bằng tình cảm. Đây chính là một đặc điểm nổi bật cần chú ý trong công tác tư vấn học đường đối với cán bộ tư vấn.
- Hồn nhiên, giản dị, thật thà, chất phác trong quan hệ với mọi người là một đặc điểm dễ nhận thấy ở học sinh dân tộc thiểu số. Sự phát triển nhân cách của các em đang trên đà ổn định dần so với HS tiểu học, các em sống trung thực, thẳng thắn, giản dị, hồn nhiên, yêu quý lao động, dễ tin và đã tin là tin tuyệt đối

Một số khó khăn tâm lý mà học sinh THCS Dân tộc thiểu số phải đối diện:

- Rào cản từ khác biệt ngôn ngữ: Đa dạng ngôn ngữ trong nhóm học sinh, nhưng ngôn ngữ cho tiếp cận giáo dục chỉ là một, dẫn đến khó khăn hoặc bất đồng trong giao tiếp. Do vốn tiếng Việt hạn chế, các em rụt rè, nhút nhát và hay tự ti.
- Rào cản về khác biệt văn hóa: Giáo viên và học sinh có thể từ các nhóm dân tộc khác nhau, dẫn đến hạn chế trong sự thấu hiểu làm nền cho kết nối và chia sẻ trong nhà trường.
- Thích sống tự do, thoải mái, không thích kỉ luật và nếp sống tập thể. Trong giao tiếp, học sinh thẳng thắn, bộc lộ rõ cảm xúc, ngại làm quen và thiết lập các mối quan hệ mới
- Rào cản về yếu tố địa lý, cơ sở vật chất cho việc tạo môi trường an toàn khi tham gia tư vấn...
- Tâm lý là yếu tố luôn hiện hữu trong đời sống tâm lý của học sinh dân tộc thiểu số. Một số em học sinh còn có tâm lý tự ti, mặc cảm cho mình là yếu kém, lạc hậu, không thể học giỏi được. Các em thường khó lấy lại lòng tin khi đã mất.

Từ các phân tích về đặc điểm tâm lý sinh lý, đặc điểm nhu cầu giao tiếp của HS THCS nói chung HS DTTS nói riêng, chúng ta thấy được những khó khăn, những nhu cầu nổi bật mà HS cần được tư vấn trong quá trình học tập và rèn luyện ở THCS và ở ba tỉnh Hà Giang, Ninh Thuận, Sóc Trăng nơi có nhiều HS là người DTTS.

4. Thực trạng và hình thức tư vấn tâm lý học đường ở một số địa phương

4.1. Hà Giang

Với thực tế của các trường THCS ở Hà Giang việc chọn hình thức tư vấn phù hợp và hiệu quả nhất chủ yếu các hình thức sau:

- Hình thức trực tiếp 1-1 (Tư vấn mặt đối mặt giữa thân chủ và nhà tư vấn).

Do phần lớn HS vùng cao đều có đặc điểm chung là nhút nhát, tự ti và khả năng giao tiếp hạn chế. Vì thế việc tư vấn cần phải khéo léo, tế nhị và bảo mật riêng tư để các em tin tưởng chia sẻ mọi vấn đề của mình. Chọn hình thức tư vấn trực tiếp 1-1 là hình thức tạo được cảm giác tin tưởng và thoải mái cho các em khi tư vấn.

Đối với giáo viên hình thức tư vấn này cũng đem lại hiệu quả cao vì thầy cô cũng rất cần sự bảo mật thông tin và sự tin tưởng vào nhà tư vấn, khi chỉ có hai người nhà tư vấn và cá nhân giáo viên họ sẽ dễ chia sẻ bộc bạch mọi vấn đề của mình hơn, nhà tư vấn cũng sẽ dễ dàng nắm bắt vấn đề cảm xúc và làm chủ quá trình tư vấn.

- Tư vấn gián tiếp

+ Tư vấn qua mạng (E- mentoring): là phương tiện qua đó duy trì mối quan hệ hướng dẫn (a guided mentoring relationship) sử dụng các công cụ trực tuyến hoặc thư điện tử, điện thoại, nhật ký điện tử, nhóm riêng, các trang web, diễn đàn, qua viết thư.... Tư vấn qua mạng đặc biệt hữu ích trong những trường hợp khó sắp xếp liên lạc trực tiếp.

+ Tư vấn gián tiếp qua người khác (cầu nối) như người thân trong gia đình, bạn thân, nhóm bạn chơi cùng, những người mà đối tượng được tư vấn thần tượng ngưỡng mộ tin tưởng.

Tuy nhiên hình thức tư vấn này nhà tư vấn thường khó nắm bắt được diễn biến cảm xúc của học sinh, khó dẫn dắt tâm lý HS theo mục đích tư vấn. Ngoài ra đối với HS vùng cao do điều kiện kinh tế còn hạn chế do đó các em không có điện thoại, máy tính riêng và các kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cũng hạn chế nên ít HS sử dụng hình thức tư vấn này để trao đổi với nhà tư vấn.

+ Hình thức này khá tiện lợi đối với GV đa phần giáo viên sẽ chọn hình thức tư vấn gián tiếp vì sự tiện ích của công nghệ và bảo mật thông tin cá nhân.

- Hình thức tư vấn cộng đồng

+ Nhà tư vấn có thể xây dựng chuyên đề về tư vấn tâm lý cho HS và bố trí thành các bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ, dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho HS trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho HS.

+ Hình thức tư vấn cộng đồng cho GV thông qua các hoạt động chung như: Sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên đề....

4.2. Sóc Trăng

Hoạt động tư vấn tâm lý học đường trong trường học ở một số nơi hiện nay, chưa có sự thống nhất về mô hình tổ chức lẫn quy định về chuyên môn. Phần lớn các lực lượng làm công tác này đang trong giai đoạn “mò mẫm”, việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác tư vấn tâm lý học đường cũng chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Đa phần hình thức được các nhà trường phối hợp với các giáo viên tư vấn thực hiện.

- Tư vấn cá nhân: Tư vấn riêng khi HS có nhu cầu (hình thức này rất ít được thực hiện vì HS ngại phải bày tỏ với GV vì nhiều lý do...); Tư vấn riêng cho HS khi GV hiểu được HS mình có những vấn đề cần giải quyết (HS có nhu cầu nhưng chưa dám trình bày với GV, được GV gợi ý trước. Điều này sẽ làm cho HS có cảm giác được quan tâm, các em sẽ chia sẻ nhiều với GV, những chia sẻ rất thực lòng và mong muốn được GV giúp đỡ,...). Một xu thế hiện nay được GV-HS sử dụng khá phổ biến là tư vấn qua tin nhắn trên điện thoại, một số em chọn cách tư vấn qua hộp thư điện tử cá nhân.

- Tư vấn cộng đồng: Tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo để tư vấn chung cho HS (tư vấn truyền thông) và tạo điều kiện để HS được đối thoại.

- Tổ chức các buổi nói chuyện, tư vấn cho cha mẹ HS để họ biết cách quản lý con cái và phát hiện sớm những tâm tư, biểu hiện của HS thì việc tư vấn cho HS mới thực sự hiệu quả.

4.3. Ninh Thuận

Tại Ninh Thuận, hầu hết các trường THCS đều có tổ tư vấn học đường. Với ít nhất 2 cán bộ giáo viên được cấp chứng chỉ về tư vấn học đường. Các tổ tư vấn học đường hoạt động thường xuyên, đều đặn, tuy nhiên cũng chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu tư vấn tâm lý của học sinh. Các hình thức tư vấn học đường đã được áp dụng bao gồm: hình thức tư vấn cá nhân và tư vấn nhóm. Trong đó tư vấn cá nhân chủ yếu nhằm giúp học sinh giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quan hệ giữa học sinh THCS với cha mẹ và với bạn bè.

Tổ tư vấn của các trường cũng có số điện thoại để các em học sinh tâm sự, hỏi đáp. Tuy nhiên, phần lớn các em còn e dè chưa muốn thổ lộ những khó khăn của mình do các em còn có tâm lý e ngại, sợ bị mọi người chê cười. Nhất là trong quan hệ bạn bè, quan hệ nam nữ và quan hệ gia đình. Mặt khác, nhận thức về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe tinh thần nói chung, tư vấn tâm lý nói riêng cho học sinh ở nhiều trường THCS còn hạn chế. Các cán bộ quản lý nhà trường còn chú trọng đến công tác chuyên môn nhiều hơn là các hoạt động tư vấn học đường. Do vậy thiếu sự đồng bộ, thống nhất giữa các cấp trong việc chỉ đạo công tác tư vấn học đường.

Trong hoạt động tư vấn ở các trường học, phần lớn giáo viên và nhà tư vấn thường tự quan sát, phát hiện và tiếp cận, khuyến khích để các em học sinh mạnh dạn chia sẻ những vấn đề bản thân gặp phải. Thói quen tìm đến phòng tư vấn học đường còn hạn chế. Vì vậy, điều quan trọng là làm thế nào để công tác tư vấn học đường trong các trường học trở nên hiệu quả, để các em học sinh tự nguyện tìm đến cán bộ tư vấn cho những khó khăn tâm lý của bản thân chính là một trong những mục tiêu quan trọng mà công tác tư vấn học đường ở Ninh Thuận hướng tới.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG VÀ NHU CẦU TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG

1. Một số khái niệm cơ bản

1.1. Khái niệm tư vấn

1.1.1. Định nghĩa

Có rất nhiều khái niệm tư vấn khác nhau, tuy nhiên hiện nay tư vấn tâm lý được hiểu thống nhất .

Tư vấn là một quá trình thiết lập mối quan hệ giữa người tư vấn và đối tượng được tư vấn bằng cách trao đổi, đối thoại, gợi mở, lắng nghe, thấu hiểu những suy nghĩ, cảm xúc và hành vi của đối tượng nhằm hỗ trợ, giúp đỡ, cải thiện những bức xúc, khó khăn bằng cách giúp đối tượng tự đưa ra những quyết định để giải quyết những vấn đề của chính mình.

Như vậy, tiến trình tư vấn được thực hiện thể hiện sự tương tác thông qua việc đối thoại giữa nhà tư vấn và thân chủ, qua đó thân chủ hiểu được hoàn cảnh và khó khăn của mình, thân chủ cảm nhận được vai trò của họ trong việc giải quyết vấn đề của họ.

Thân chủ (client), theo thuật ngữ của nhà Tâm lý học Carl Rogers, đề cập đến khía cạnh chủ động tìm ra cách giải quyết cho vấn đề của mình, chứ không đơn thuần chỉ là người bị động chờ nhà tư vấn đưa ra cách giải quyết cho mình.

Trong tư vấn tâm lý học đường thân chủ (đối tượng cần tư vấn) là những HS gặp khó khăn chủ quan, không có lối thoát ra khỏi thực tại, không tìm thấy phương hướng sống, hoặc những khó khăn mà bản thân em không tìm ra cách giải quyết. Đó là những khó khăn trong đời sống học đường, trong các mối quan hệ của HS đó. Tuy nhiên trong tư vấn, có hai nhóm đối tượng mà người tư vấn cần xử lý, đó là những HS gặp khó khăn cần trợ giúp và thứ hai là những người là tác nhân gây ra những khó khăn cho các em, gây tổn thương, hoặc không biết cách làm việc với các em. Nếu không tư vấn, can thiệp với nhóm đối tượng này thì vấn đề của HS không được giải quyết. Chính vì vậy trong công tác tư vấn học đường có hai nhóm đối tượng cần tư vấn:

- Nhóm thứ nhất: là những HS gặp khó khăn tâm lý cần tư vấn. Mục tiêu của những cuộc tư vấn này là hỗ trợ HS vượt qua khó khăn. Đây là kiểu tư vấn trực tiếp.

- Nhóm thứ hai: là những người gặp khó khăn trong làm việc với HS, hoặc là tác nhân gây khó khăn tâm lý cho HS cần được tư vấn. Đây là kiểu tư vấn gián tiếp. Tuy nhiên, khi làm việc với nhóm thứ hai, mục tiêu tư vấn là hỗ trợ họ hiểu, thay đổi cách ứng xử, thay đổi thái độ với HS cần tư vấn, chứ không phải giúp họ giải quyết vấn đề của họ. Mục tiêu cuối cùng của kiểu tư vấn này vẫn là lợi ích của HS đang được tư vấn.

1.1.2. Đặc điểm

Là một cuộc nói chuyện giữa một “chuyên gia” về một lĩnh vực nhất định với một hoặc nhiều người đang cần lời khuyên hay chỉ dẫn về lĩnh vực đó.

Giúp thân chủ ra quyết định bằng cách đưa ra những lời khuyên “mang tính chuyên môn” cho thân chủ, mối quan hệ giữa nhà tư vấn và thân chủ không quyết định kết quả bằng kiến thức và sự hiểu biết của nhà tư vấn về lĩnh vực mà thân chủ đang cần tư vấn.

Quá trình tư vấn chỉ diễn ra trong một lần gặp gỡ giữa thân chủ và nhà tư vấn, kết quả tư vấn không lâu bền; vấn đề sẽ lặp lại vì các nguyên nhân sâu xa của vấn đề chưa được giải quyết.

Nhà tư vấn có kiến thức về những lĩnh vực cụ thể và có khả năng truyền đạt những kiến thức đó đến người cần hỗ trợ hay hướng dẫn trong lĩnh vực đó (chẳng hạn quản lý tài chính), đồng thời nói với thân chủ về những quyết định họ cho là phù hợp nhất đối với tình huống của thân chủ thay vì tăng cường khả năng của thân chủ.

Nhà tư vấn luôn làm chủ cuộc nói chuyện và đưa ra những lời khuyên sau khi thân chủ trình bày vấn đề.

1.3.3. Các hình thức tư vấn

- Tư vấn cá nhân: là quá trình trao đổi mang tính bí mật giữa các cá nhân, nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan đến xúc cảm như (lo sợ, chán nản, đau khổ...), tự sát hay cải tạo phục hồi (tâm trạng), nạo thai, vấn đề hành hung, hăm dọa, cưỡng bức...

- Tư vấn gia đình: được hình thành dựa trên cơ sở lý luận cho rằng một thành viên trong gia đình có vấn đề, nó là kết quả của toàn bộ mối quan hệ trong gia đình; và một vấn đề trong gia đình xuất hiện đều liên quan đến các thành viên trong gia đình.

- Tư vấn nhóm: là tư vấn cho các đối tượng có cùng một nhu cầu và có những quan tâm chung. Tư vấn nhóm tạo ra một sự hỗ trợ nhóm đối với mỗi cá nhân, cung cấp một sự hỗ trợ xã hội cho mỗi nhóm.

1.3.4. Những điều kiện giúp cho cuộc tư vấn thành công

- Quá trình tư vấn có được sự cộng tác của các thân chủ.
- Cần có thời gian và sự kiên tâm.
- Phải đảm bảo tính khách quan, tính rõ ràng (test). Tiêu chí đánh giá vấn đề của thân chủ:
 - + Thân chủ thấy không hài lòng, khó chịu về một mối quan hệ nào đó (hay phân nân, than phiền...).
 - + Có những ứng xử gây sự bất bình đối với những người xung quanh.
 - + Xuất hiện những cá tính hiếm thấy ở bản thân.
 - + Có những lo âu, buồn chán, sợ hãi... ảnh hưởng đến hoạt động sống.
 - + Có tính phi lý trong nhận thức (người khác cho là không bình thường) khi thân chủ biểu hiện qua hành động.
 - + Không thích nghi hoặc khó thích nghi với môi trường, luôn hành động theo mục tiêu cá nhân ảnh hưởng đến mục tiêu hoạt động bình thường của mình và của những người xung quanh.

1.2. Khái niệm tham vấn

1.2.1. Định nghĩa

Tham vấn là một quá trình trợ giúp tâm lý, trong đó người tham vấn sử dụng kiến thức, kỹ năng nhằm trợ giúp thân chủ nhận thức được bản thân, vấn đề và nguồn lực của mình để giải quyết vấn đề của mình theo hướng tích cực.

1.2.2. Đặc điểm

- Là một cuộc nói chuyện mang tính cá nhân giữa nhà tham vấn với một hoặc một vài người đang cần sự hỗ trợ để đối mặt với khó khăn hoặc thách thức trong cuộc sống.
- Nhà tham vấn hỗ trợ thân chủ ra quyết định bằng cách giúp họ xác định và làm sáng tỏ vấn đề, xem xét tất cả các khả năng, và đưa ra lựa chọn tối ưu nhất cho chính họ sau khi xem xét kỹ lưỡng các quan điểm khác nhau.
- Tham vấn là một quá trình gồm nhiều cuộc nói chuyện hoặc gặp gỡ liên tục (bởi vì những vấn đề của mỗi người hình thành và phát triển trong một khoảng thời gian, do đó cũng cần có thời gian để giải quyết chúng).
- Nhà tham vấn thể hiện sự tin tưởng vào khả năng tự ra các quyết định tốt nhất của thân chủ; vai trò của nhà tham vấn chỉ là để “lái” cho các thân chủ đến những hướng lành mạnh nhất.

- Nhà tham vấn có kiến thức về hành vi và sự phát triển của con người. Họ có các kỹ năng nghe và giao tiếp, có khả năng khai thác những vấn đề và cảm xúc của thân chủ.

- Nhà tham vấn giúp thân chủ nhận ra và sử dụng những khả năng và thế mạnh riêng của họ đồng thời thông cảm và chấp nhận vô điều kiện với những cảm xúc và tình cảm của thân chủ. Thân chủ làm chủ cuộc nói chuyện: Nhà tham vấn lắng nghe, phản hồi, tổng kết và đặt câu hỏi.

1.2.3. Sự khác nhau giữa tư vấn và tham vấn

Tham vấn	Tư vấn
Là sự tương tác mang tính cá nhân giữa nhà tham vấn với một hoặc một nhóm thân chủ.	Là một cuộc trò chuyện giữa một chuyên gia với một hoặc một nhóm người cần lời khuyên.
Nhà tham vấn hỗ trợ thân chủ ra quyết định.	Nhà tư vấn giúp thân chủ ra quyết định.
Mối quan hệ tham vấn quyết định kết quả tham vấn.	Tri thức của chuyên gia quyết định kết quả của quá trình tư vấn
Tham vấn là gồm nhiều lần tương tác. Kết quả tham vấn ổn định, lâu bền.	Tư vấn có thể chỉ diễn ra trong một lần gặp gỡ. Kết quả tư vấn không lâu bền.
Nhà tham vấn thể hiện sự tin tưởng vào khả năng tự ra quyết định của thân chủ.	Nhà tư vấn nói với thân chủ về những giải pháp mà họ nên làm.
Nhà tham vấn cần có kiến thức về hành vi, sự phát triển của con người, nhu cầu, nhuần nhuyễn trong các kỹ năng chuyên môn.	Nhà tư vấn có kiến thức sâu về những lĩnh vực cụ thể và có khả năng truyền đạt những kiến thức này chính xác.
Nhà tham vấn giúp thân chủ nhận ra và sử dụng tốt tiềm năng của họ.	Tập trung vào thế mạnh của thân chủ không phải là xu hướng của tư vấn.
Nhà tham vấn cần thông cảm, thấu hiểu, chấp nhận vô điều kiện thân chủ.	Nhà tư vấn chỉ cần đưa ra những lời khuyên mang tính chuyên môn.
Thân chủ là trung tâm.	Nhà tư vấn là trung tâm.

1.3. Khái niệm hướng dẫn

Theo từ điển tiếng Việt hướng dẫn là sự giải thích, giới thiệu cho người nghe hiểu và có những hành động phù hợp theo quy định.

Hướng dẫn trong tư vấn là hoạt động của nhà tư vấn và thân chủ giúp thân chủ tăng hiểu biết về bản thân và hoàn cảnh của mình. Nhà tư vấn phải sàng lọc các nguyện vọng cùng thân chủ, thu thập các thông tin có liên quan (đến thăm nhà, hội ý...), trải nghiệm trực tiếp các vấn đề của họ. Giúp thân chủ nhận thức được các nguồn lực và các hạn chế của mình. Giúp thân chủ phân mảng các vấn đề, xác định được vấn đề, việc nào nên làm trước, việc nào quan trọng nhất, và giúp thân chủ lập ra kế hoạch mang tính khả thi (hành vi), khuyến khích họ thực hiện theo kế hoạch do họ tự đề ra; Giúp thân chủ đánh giá kết quả (trong mỗi buổi tư vấn và cả quá trình tư vấn).

1.4. Tư vấn tâm lý học đường

1.4.1. Khái niệm

Tâm lý học đường (TLHĐ) là một chuyên ngành - nhánh của tâm lý học, nghiên cứu và ứng dụng các vấn đề nhận thức, học tập, cảm xúc, hành vi, xã hội mang tính học đường có liên quan đến HS trong môi trường học đường, gia đình, cộng đồng nhằm phát hiện sớm, can thiệp, phòng ngừa, khắc phục các vấn đề nảy sinh, xây dựng các chương trình, dịch vụ trợ giúp HS, GV, cha mẹ HS giải quyết những khó khăn trong cuộc sống.

Tư vấn tâm lý học đường (TVTLHĐ) là hoạt động trợ giúp tâm lý cho HS, giúp HS khai thác được tiềm năng và nâng cao khả năng tự giải quyết những khó khăn tâm lý trong học tập, quan hệ xã hội, định hướng nghề nghiệp; dự báo và phát hiện sớm những khó khăn tâm lý ở HS; phát triển các chương trình phòng ngừa, can thiệp thích hợp cho HS.

1.4.2. Vai trò và ý nghĩa của hoạt động tư vấn tâm lý học đường

Tư vấn học đường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo chỉ thị cho các trường học thực hiện từ năm 2005. Điều đó chứng tỏ tư vấn học đường có vai trò quan trọng trong nhà trường.

Đối với HS, TVTLHĐ đóng vai trò:

- Tạo ra những tác động mang tính định hướng giáo dục tới những HS tác động mang tính định hướng được hiểu là những tác động nhằm giúp HS có những định hướng đúng từ đó các em biết cách giải quyết vấn đề của bản thân. Những định hướng này mang tính giáo dục, nghĩa là tạo ra hướng phát triển phù hợp với yêu cầu, mong muốn của xã hội. Như vậy có thể hiểu tư vấn học đường tác động vào nhận thức, giúp các em tự nhận thức, tự giải quyết vấn đề qua đó hình thành tính tự lập, độc lập, biết tự chịu

trách nhiệm. Tư vấn học đường hỗ trợ HS đang có vướng mắc khó khăn chưa giải quyết được trong tâm lý, tình cảm những bức xúc của lứa tuổi. Lứa tuổi HS THCS đang phát triển chưa ổn định. Hơn nữa, xã hội phát triển nhanh, quá trình xã hội hóa toàn cầu hóa trong thời kỳ hội nhập đang tạo ra những tác động tích cực và tiêu cực đến sự phát triển của trẻ. Nhiều hiện tượng phát triển lệch lạc, mất phương hướng của thanh niên thiếu niên gần đây có nguyên nhân từ sự phát triển quá nhanh của xã hội, công nghệ trong khi văn hóa, nếp sống xã hội chưa biến đổi phù hợp, con người chưa thích ứng kịp đó là căn nguyên gây ra những khó khăn trong sự phát triển của trẻ. Tư vấn học đường có nhiệm vụ quan trọng là hỗ trợ HS giải quyết khó khăn, đối mặt với vấn đề và khơi dậy nội lực, khả năng ứng phó của các em.

- Ngoài ra trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển HS có nhiều điều vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, hướng nghiệp trong tìm kiếm việc làm cần được giải đáp cần được người am hiểu và có trách nhiệm trợ giúp nhiệm vụ của TVHĐ là trợ giúp, là bạn đồng hành của các em.

- Một vai trò nữa, đó là tư vấn giúp các em lựa chọn cách xử lý đúng góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp HS thực hiện được nguyện vọng của mình.

- Một vai trò quan trọng của TVHĐ là cần phải tạo ra môi trường thuận lợi, tích cực, thân thiện cho sự phát triển nhân cách của trẻ. Sự phát triển ở đây là sự phát triển theo định hướng, theo mục tiêu mà xã hội mong muốn. Đó là hạnh phúc của mỗi các nhân dựa trên sự hạnh phúc của toàn xã hội. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa người làm làm TVHĐ với người làm tham vấn tâm lý. Sự phát triển của trẻ em, tính cách của chúng là sự phản ánh những gì chúng tiếp thu được từ môi trường nên việc tư vấn trong trường học cần chú ý đến định hướng giáo dục của nhà trường, của xã hội.

Đối với mỗi gia đình và nhà trường, hoạt động TVTLHĐ là cầu nối giữa học sinh, cha mẹ và thầy cô/nhà trường. Hoạt động TVTLHĐ chuyển tải những thông tin, những hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý đặc trưng của HS; hướng tới sự hợp tác mang tính ổn định, có nguyên tắc, có đạo đức giữa nhiều lực lượng trong tất cả các hoạt động hỗ trợ TVTLHĐ cho HS.

Hoạt động TVTLHĐ còn hướng vào việc tư vấn cho ban giám hiệu của nhà trường về định hướng các hoạt động trong giáo dục nhà trường thông qua việc cung cấp những thông tin khảo sát thực trạng nhu cầu hỗ trợ tâm lý học đường, những kết quả thực chứng về những vấn đề nổi cộm của mỗi khối, mỗi lớp. Các hoạt động TVTLHĐ góp phần tạo tiếng nói chung, kết nối nguồn lực trong toàn nhà trường trong định hướng giáo dục HS.

Đối với xã hội: Hoạt động TVTLHĐ trong nhà trường cũng góp phần tạo động lực và củng cố thái độ cho HS trong việc triển khai nhiều hoạt động cộng đồng xã hội

đồng thời góp phần ngăn chặn, hạn chế và xóa bỏ các tệ nạn xã hội, giảm chi phí của xã hội trong giáo dục trên cơ sở trợ giúp HS kịp thời tránh hoặc can thiệp sớm các khó khăn, rối nhiễu tâm lý.

1.4.3. Đặc điểm

a. Tâm lý học đường

- TLHD tập trung vào ứng dụng tâm lý học và giáo dục học nhằm giúp các em học sinh hay nói rộng hơn là trẻ em và thanh thiếu niên đang hưởng thụ giáo dục có được điều kiện và cơ hội học tập cũng như phát triển bản thân tốt tới mức có thể.

- TLHD thiên về Tư vấn tâm lý, tập trung vào sự trợ giúp tâm lý, những rối loạn tâm lý liên quan đến hành vi cá nhân, xã hội, kết quả học tập và hướng nghiệp của các em. TLHD có liên quan chặt chẽ và sử dụng nền tảng kiến thức khoa học từ nhiều lĩnh vực tâm lý khác nhau như Tâm lý học (TLH) giáo dục, TLH phát triển, TLH lâm sàng, TLH trị liệu, TLH nhân cách, TLH trí tuệ, TLH xã hội, TLH văn hóa ...

- Phòng ngừa trong khái niệm này với ý nghĩa hướng vào mọi trẻ em và thanh thiếu niên trong môi trường giáo dục (các trường học, các cơ sở giáo dục tư nhân, các tổ chức giáo dục khác trong xã hội v.v), phòng ngừa được thực hiện trên phạm vi toàn trường/cơ sở giáo dục và cho mọi đối tượng khách thể). Các chương trình phòng ngừa dành cho cả những trẻ em - thanh thiếu niên hiện chưa gặp khó khăn tâm lý (KKTL) hoặc/và đang có nguy cơ, hoặc/và được phát hiện có vấn đề (ở các giai đoạn và mức độ khác nhau...); chương trình này nhằm giúp các em có hiểu biết và kỹ năng phòng tránh hoặc hạn chế sự gia tăng những khó khăn/rối nhiễu tâm lý có thể xảy ra hoặc đang xảy ra cùng với sự phát triển tâm lý của bản thân và trước thực tế cuộc sống xã hội.

- Trên cơ sở chẩn đoán, sàng lọc, phát hiện sớm các vấn đề tâm lý/KKTL của trẻ em và thanh thiếu niên trong môi trường giáo dục, các chương trình phòng ngừa sẽ được xây dựng và thực hiện cùng với công tác can thiệp.

- TLHD hướng vào công tác can thiệp (tư vấn, tham vấn, trị liệu) trong các lĩnh vực cụ thể của trẻ em và thanh thiếu niên, đó là: nhận thức, học tập, hành vi, cảm xúc, xã hội ở môi trường học đường, gia đình và cộng đồng - những môi trường thực hiện công tác giáo dục cho trẻ em - thanh thiếu niên.

- TLHD là một chuyên ngành ứng dụng; do vậy, cùng với công tác phát hiện, phòng ngừa và can thiệp sẽ là những hoạt động cụ thể như nghiên cứu, xây dựng, phát triển và lượng giá chính những chương trình dịch vụ phát hiện, phòng ngừa và can thiệp này.

b. Tư vấn tâm lý học đường